

Số: 109/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thủy, ngày 26 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 222/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Minh H, sinh năm 1976;

2. Chị Ngô Thị T, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền và lợi ích được bảo vệ:*

1. Cháu Lê Minh D (nam), sinh ngày 15/4/2005;

2. Cháu Lê Minh K (nam), sinh ngày 07/11/2011.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Ngô Thị T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 161/2004 ngày 25/10/2004. Thời gian đầu chung sống anh chị hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H và chị T có hai người con chung là Lê Minh D (nam), sinh ngày 15/4/2005 và Lê Minh K (nam), sinh ngày 07/11/2011. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng hai con chung, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu D và cháu K là muốn được sống cùng cha (anh H). Anh H không yêu cầu cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự khai không có. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác (nếu có yêu cầu).

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện nộp cả tạm ứng lệ phí và tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Ngô Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai người con chung là Lê Minh D (nam), sinh ngày 15/4/2005 và Lê Minh K (nam), sinh ngày 07/11/2011.

Giao cháu D và cháu K cho anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến trưởng thành. Anh H không yêu cầu cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho chị T, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự khai không có. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác (nếu có yêu cầu).

2. Về lệ phí Tòa án: là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng), anh H tự nguyện chịu. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đồng theo biên lai thu số 009949 ngày 18/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Cơ quan THA DS Q.BT;
- TAND TPCT;
- UBND Phường;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thúy Nguyên